TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀ THÀNH** **TỈNH TÂY NINH** Bản án số: 91/2024/HNGĐ-ST 30-9-2024 V/v tranh chấp ly hôn	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀ THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Kim Nương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Tiến Dũng**.

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Liễu**.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Thái Thị Thuý Vân** – Là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Bích Du** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Hoàng O**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số G, đường số D, đường L, khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Thanh A**, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số G, đường số D, đường L, khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04 tháng 7 năm 2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Hoàng O trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 22/7/2024:

Chị và anh Võ Thanh A chung sống với nhau vào năm 2005, có tổ chức lễ cưới đến ngày 15/10/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chị về chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể gàn gắn được. Anh A đi làm không đưa tiền phụ chị nuôi con, anh A có quan hệ với người phụ nữ khác, anh A đi An Giang làm vài tháng về với chị một lần, mỗi lần về thường xuyên đi uống rượu chửi và đánh chị. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn với anh A.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 và Võ Lê Hương G, sinh ngày 04/12/2008. Hiện tại, các con đều ở chung với chị O. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng 01 con chung tên Võ Lê Hương G, sinh ngày 04/12/2008. Chị không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 đã trưởng thành không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Võ Thanh A được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến nên không có lời trình bày của anh.

Tại phiên tòa, chị O, anh A vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng dân sự, không có vi phạm. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoàng O đối với anh Võ Thanh A, có cơ sở chấp nhận cho chị O và anh A được ly hôn. Về con chung: Giao con chung tên Võ Lê Hương G, sinh ngày 04/12/2008 cho chị Lê Thị Hoàng O được nuôi dưỡng. Anh Võ Thanh A không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị O không yêu cầu. Đối với con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết. Ghi nhận tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng: Chị Lê Thị Hoàng O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Võ Thanh A đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị O, anh A.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hoàng O và anh Võ Thanh A chung sống với nhau năm 2005, có tổ chức lễ cưới đến ngày 15/10/2008 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[3]. Về mâu thuẫn của vợ chồng: Chị Lê Thị Hoàng O trình bày trong biên bản lấy lời khai ngày 22/7/2024: Trong quá trình sống chung, anh, chị thường bất đồng ý kiến, không đồng chung quan điểm. Nguyên nhân là do anh A1 A đi làm không đưa tiền phụ chị nuôi con, anh A có quan hệ với người phụ nữ khác, anh A đi An Giang làm vài tháng về với chị một lần, mỗi lần về thường xuyên đi uống rượu chửi và đánh chị. Từ đó vợ chồng ly thân đến nay hơn 05 tháng. Nay chị thấy mâu thuẫn của vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị xin được ly hôn với anh Võ Thanh A.

[4]. Đối với anh Võ Thanh A đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc nhưng anh vắng mặt không đến phiên tòa nên không có ý kiến trình bày. Điều đó cho thấy anh A bỏ mặc và không muốn hàn gắn tình cảm với chị O để vợ chồng cùng nuôi dưỡng con. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị O và anh A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị O xin ly hôn với anh A theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là có căn cứ.

[5]. Về con chung: Vợ chồng chị O và anh A có 02 con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 và Võ Lê Hương G, sinh ngày 04/12/2008. Giao cho chị Lê Thị Hoàng O được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Võ Lê Hương G, sinh

ngày 04/12/2008. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị O không yêu cầu. Đối với con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 đã trưởng thành không yêu cầu Toà án giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy anh A không đến phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến. Chị O có cư trú ổn định và thu nhập ổn định bảo đảm cuộc sống và quyền lợi về mọi mặt cho con, nên căn cứ khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu G cho chị O trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp.

[6]. Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung chị xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về án phí: Do chị Lê Thị Hoàng O là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Anh Võ Thanh A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Hoàng O đối với anh Võ Thanh A. Chị Lê Thị Hoàng O được ly hôn với anh Võ Thanh A.

2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị Hoàng O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Võ Lê Hương G, sinh ngày 04/12/2008. Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị O không yêu cầu. Đối với con chung tên Võ Lê K, sinh ngày 18/4/2006 đã trưởng thành không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Võ Thanh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở anh A thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết;

4. Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Lê Thị Hoàng O phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0011361 ngày 04/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Lê Thị Hoàng O đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Võ Thanh A không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hoà Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hoà Thành;
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Kim Nương